

Số: /KH-UBND

Thượng Ninh, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn xã Thượng Ninh, giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số: 179/KH-UBND, ngày 22/9/2021 của UBND huyện Như Xuân về Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn huyện Như Xuân, giai đoạn 2021 – 2025. Để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống trở thành hiện thực, UBND xã Thượng Ninh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện nhằm quán triệt và cụ thể hóa nhiệm vụ của các ban, ngành, đoàn thể, các thôn, đơn vị để tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 03/8/2021 của Huyện uỷ về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn xã; sớm đưa các nội dung Nghị quyết đi vào thực tiễn cuộc sống, tạo bước phát triển toàn diện, đột phá giáo dục xã nhà trong giai đoạn mới.

2. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện đến các ban, ngành, đoàn thể, các thôn, đơn vị và Nhân dân trong xã nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trên địa bàn.

3. Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình hành động của Trung ương, của Tỉnh, của huyện; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, gắn trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, các cá nhân có liên quan bảo đảm các nhiệm vụ thực hiện có chất lượng, hiệu quả đến công tác giáo dục.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Công tác huy động, duy trì sĩ số và thực hiện phổ cập giáo dục:

- Mục tiêu:

+ Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Hàng năm huy động số cháu nhà trẻ ra lớp tăng từ 1% - 2%/năm để đến năm 2025 có trên 34% các cháu đến trường; các cháu mẫu giáo (từ 3-5 tuổi) phấn đấu huy động ra lớp đạt tỷ lệ 99,5%; duy trì tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

+ Duy trì và củng cố vững chắc phổ cập GD Tiểu học mức độ 3; xoá mù chữ mức độ 2. Hằng năm duy trì tỷ lệ huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1, 100% học sinh học hết chương trình lớp 5 được công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học.

+ Duy trì và củng cố vững chắc kết quả phổ cập GD THCS mức độ 2, phấn đấu đạt mức độ 3; 100% số học sinh đã học hết chương trình Tiểu học vào học lớp 6. Hạn chế tối đa học sinh bỏ học (dưới 1%); 99% trở lên học sinh lớp 9 học hết chương trình đều được công nhận tốt nghiệp.

- Nhiệm vụ:

+ Các trường học hằng năm rà soát và huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, vận động trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã đến trường; tạo điều kiện tốt nhất cho các cháu mầm non, học sinh được học tập. Thường xuyên phối kết hợp với các ban, ngành đoàn thể tại địa phương tuyên truyền sâu rộng “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” để phụ huynh, Nhân dân hiểu đồng thuận thực hiện. Tích cực rà soát học sinh có nguy cơ bỏ học giữa chừng để hỗ trợ, động viên khuyến khích học sinh tiếp tục theo học, nhất là các trường hợp học sinh khó khăn, học sinh có bố mẹ đi làm ăn xa...

+ Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - chống mù chữ ở cơ sở; tăng cường công tác điều tra; tổ chức các lớp phổ cập, xoá mù phù hợp với các đối tượng; phát huy vai trò của các tổ chức, người uy tín...đổi mới chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ phù hợp với chương trình phổ thông, hạn chế mù chữ trở lại (tái mù chữ)...

+ Thường xuyên rà soát các mức độ phổ cập từng bậc học để có biện pháp điều chỉnh nhằm đạt các chỉ tiêu, chỉ số theo quy định; đặc biệt là để phấn đấu đạt mục tiêu phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 trong giai đoạn mới; hằng năm cần rà soát số học sinh độ tuổi từ 15-18 chưa đạt tốt nghiệp THCS để có kế hoạch mở lớp bổ túc THCS nhằm đạt tỷ lệ theo yêu cầu...

+ Nâng cao hiệu quả công tác dự báo nhu cầu về trình độ nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện hiệu quả công tác phân luồng, định hướng, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh THCS, THPT. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục; triển khai đồng bộ, chất lượng công tác xây dựng trường chuẩn; duy trì và củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục.

2. Về chất lượng giáo dục:

- Mục tiêu:

+ *Bậc học Mầm non:* Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng mầm non hàng năm từ 0,5 -1%, phấn đấu đến 2025 tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng - chiều cao dưới 10% - 14% (trẻ ra lớp dưới 5% - 6%). 100% trường Mầm Non dạy 2 buổi/ngày; 100% khu trung tâm ăn bán trú; đến năm 2025 có trên 90% các điểm lẻ tổ chức được các bếp ăn bán trú; có trên 25% số trường học dạy song ngữ cho các cháu mẫu

giáo. Phân đấu đến năm 2025 chất lượng giáo dục Mầm Non xếp trong top đầu của huyện.

+ *Bậc Tiểu học*: Nâng cao chất lượng giáo dục, phân đấu đến năm 2025 đánh giá kết quả giáo dục cuối năm học có từ 60% học sinh đạt mức hoàn thành tốt trở lên; giảm tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành dưới 1%. Phân đấu xếp trong top đầu của huyện về chất lượng giáo dục Tiểu học.

+ *Bậc THCS*: Phân đấu đến năm 2025 tỷ lệ học sinh giỏi đạt trên 12%, học sinh khá trên 39%, giảm học sinh yếu kém dưới 2%/năm. Giáo dục mũi nhọn, phân đấu đến năm 2025 thuộc nhóm dẫn đầu của huyện về chất lượng giáo dục THCS.

- *Nhiệm vụ*:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp uỷ đảng, chính quyền; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tích cực tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về giáo dục - đào tạo nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đối với phát triển kinh tế, nâng cao trình độ dân trí, xây dựng đời sống văn hóa mới, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho Nhân dân, giảm nghèo nhanh và bền vững...Xác định rõ trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở cơ sở; sự tham gia của Nhân dân và xã hội trong việc chăm lo phát triển giáo dục – đào tạo.

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo “Giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội” xác định rõ nội dung, trách nhiệm, xây dựng cơ chế, mối quan hệ trong công tác phối hợp; tránh tư tưởng ỷ lại, hay “khoán trắng” giáo dục học sinh cho nhà trường.

+ Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc học tập trong nhà trường. Giáo dục học sinh theo hướng phát triển con người tự nhiên, toàn diện, có các giá trị cốt lõi: Có sức khỏe, trí tuệ, có phẩm chất và năng lực, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc; chú trọng quan điểm “Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để tự khẳng định mình”.

Tập trung xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện; tổ chức triển khai có hiệu quả đi vào chiều sâu các hoạt động đoàn – đội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, với các chủ đề như “Bác Hồ với bài học về đạo đức, lối sống”, các hoạt động về nguồn; nghiên cứu, học tập tài liệu địa phương và rèn kỹ năng sống; phát triển toàn diện “đức, trí, thể, mỹ” cho học sinh; gắn với bồi đắp tinh thần yêu nước, giữ gìn, phát huy giá trị lịch sử, văn hoá quê hương, đất nước.

+ Nâng cao chất lượng giáo dục các bậc học: Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục Mầm non mới, huy động tối đa trẻ nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Đảm bảo 100% trẻ Mẫu giáo 5 tuổi khi bước vào lớp 1 phát âm rõ ràng và nhận biết 29 chữ cái, biết 10 chữ số đầu. Thực hiện đầy đủ chương trình dạy 2 buổi/ngày, nhất là các trường đạt chuẩn và các lớp học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020-2025”. Phân đầu đến năm 2023, trường Tiểu học dạy học tin học, ngoại ngữ.

+ Tăng cường giáo dục mũi nhọn hàng năm tăng số lượng giải, chất lượng giải học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh;

3. Về đội ngũ nhà giáo, CBQL:

- Mục tiêu:

+ Phân đầu đến năm 2025: 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Hàng năm có ít nhất 90% giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên.

+ 100% các đơn vị trường học bố trí cơ bản đủ số lượng, cơ cấu giáo viên, nhân viên theo quy định. 100% các trường đầy đủ về cán bộ quản lý và được đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp được xếp loại từ khá trở lên.

- Nhiệm vụ:

+ Tiếp tục tuyên truyền và khơi dậy niềm vinh dự, tự hào về phẩm chất cao đẹp của nghề dạy học, Nhà giáo Việt Nam. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đảm bảo theo chuẩn Luật giáo dục năm 2019 và các nhiệm vụ theo công việc được giao.

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý giáo dục các cấp, nhất là người đứng đầu đơn vị, gắn với trách nhiệm nêu gương của các nhà giáo. Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục đi vào thực chất, khoa học, sáng tạo, hiệu quả, tránh bệnh thành tích. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng.

+ Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, quan tâm kiểm tra đột xuất và kiểm tra theo vụ việc phát sinh. Bám sát các nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu phân đầu hàng năm; lấy kết quả học tập của học sinh làm căn cứ chính để đánh giá năng lực giảng dạy của giáo viên và hiệu quả chỉ đạo của CBQL. Thực hiện

công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách kịp thời, tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề nghiệp.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đánh giá tháng; đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc việc luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên theo Quyết định 300/QĐ-UBND của UBND huyện ngày 03/3/2021. Bổ nhiệm đội ngũ CBQL kịp thời, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Kiên quyết điều chuyển hoặc cho nghỉ làm công tác quản lý đối với những cán bộ quản lý thiếu tinh thần trách nhiệm, để chất lượng giáo dục nhà trường yếu kém hoặc để xảy ra các vụ việc nổi cộm thuộc về yếu tố chủ quan.

+ Khắc phục tối đa tình trạng thiếu giáo viên, nhất là các giáo viên dạy các môn văn hoá để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong trường học; kiên quyết xử lý các trường hợp giáo viên vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước và quy định của ngành. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học.

+ Tăng cường công tác xây dựng Đảng và phát triển đảng viên tại các chi bộ trường học, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, vai trò của đảng viên, để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị trong từng đơn vị trường học. Cùng cố, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, tạo động lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Phát triển mạng lưới trường lớp:

- Mục tiêu:

+ Duy trì quy mô trường lớp 3 cấp ổn định trong giai đoạn 2021-2025.

+ Rà soát lại qui mô các lớp, sĩ số học sinh, các điểm lẻ; dồn các điểm lẻ hoạt động không hiệu quả nhằm giảm bớt các điểm trường ở bậc MN, TH; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản mỗi trường không quá 03 điểm lẻ.

- Nhiệm vụ:

+ Triển khai việc rà soát, lập quy hoạch mạng lưới trường lớp theo Đề án của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục củng cố cơ sở vật chất, cảnh quan trường lớp các điểm trường chính để phục vụ tốt cho nhiệm vụ dạy học theo chương trình phổ thông năm 2018 và chương trình giáo dục mầm non mới. Xây dựng kế hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp theo phương châm giảm tối đa số điểm lẻ các trường. Phấn đấu đến năm 2025 giảm 01 điểm trường Tiểu học để nâng cao chất lượng và tập trung tăng cường CSVC, trang thiết bị dạy học (*có phụ biểu kèm theo*).

+ Rà soát, quy hoạch, bổ sung quỹ đất cho các trường học theo quy định; bảo đảm cơ bản đủ diện tích khuôn viên ở các điểm trường nhằm đáp ứng diện tích xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, công trình vệ sinh... và nhu cầu cho các hoạt động giáo dục theo quy định.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, trường chuẩn quốc gia:

- Mục tiêu:

+ 100% trường học đủ phòng học để dạy 2 buổi/ngày. 100% các điểm chính, điểm lẻ các trường học được giao quyền sử dụng đất.

+ 100% các trường có nhà hiệu bộ, cơ bản đủ phòng chức năng, các công trình phụ trợ giáo dục,... Phần đầu 100% các trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia; từ nay đến năm 2025 có 02 trường được công nhận lại và nâng chuẩn 01 trường (có phụ biểu kèm theo).

- Nhiệm vụ:

+ Tổ chức triển khai thực hiện theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường học; gắn với kế hoạch xây dựng nông thôn mới của huyện giai đoạn 2021-2025.

+ Triển khai hiệu quả Quyết định 2726/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện Như Xuân về việc ban hành Đề án tăng cường cơ sở vật chất trường học trên địa bàn huyện Như Xuân; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 23/12/2020 về xây dựng trường chuẩn của các trường học trên địa bàn huyện Như Xuân giai đoạn 2021-2025.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đảm bảo đúng quy định, tối đa nguồn lực; các Nghị quyết HĐND, quyết định UBND tỉnh về quy định mức thu, chi trong các cơ sở giáo dục. Tập trung huy động mọi nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm đảm bảo trách nhiệm chung toàn xã hội; tập trung xóa toàn bộ các phòng học tạm, mượn; đủ phòng học cho thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm dạy học 2 buổi/ngày; khắc phục triệt để tình trạng thiếu nhà vệ sinh, xoá nhà vệ sinh tạm bợ không đảm bảo tiêu chuẩn; bổ sung bàn ghế học sinh cho các phòng học còn thiếu. Xây dựng trường Tiểu học, TH-THCS, THCS có 01 phòng tin học và tăng cường CSVN cho các trường chuẩn, trường trọng điểm và trường bán trú....(có phụ biểu kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Xã hội:

-Tham mưu kế hoạch tổng thể thực hiện và kế hoạch hàng năm. Giúp UBND xã trong việc theo dõi, tổ chức thực hiện kế hoạch.

-Phối hợp với trường học tổ chức thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. Báo cáo thường xuyên và tham mưu cho UBND xã các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Văn phòng HĐND - UBND xã:

-Tham mưu giúp UBND xã phương án đảm bảo cơ bản số lượng người làm việc trong các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện kế hoạch.

3. Kế toán ngân sách xã:

- Tham mưu kế hoạch, phương án bố trí các nguồn kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trường lớp, mua sắm các trang thiết bị theo lộ trình thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện.

4. Địa chính xây dựng:

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025 phát triển cơ sở hạ tầng và đầu tư xây dựng các công trình trường học.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện.

6. Ủy ban nhân dân xã:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện trong phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về các nhiệm vụ có liên quan đến việc thực hiện kế hoạch trên địa bàn.

- Tập trung ưu tiên các nguồn lực để chủ động đề xuất phương án đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trường học, đáp ứng yêu cầu đảm bảo các điều kiện dạy học cơ bản và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

- Làm tốt công tác quản lý nhà nước về giáo dục và huy động các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia công tác giáo dục trẻ em và thanh thiếu niên theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện.

7. Các trường học trên địa bàn xã:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các xã trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục ở địa phương giai đoạn 2021-2025 và từng năm học.

- Thường xuyên báo cáo, tham mưu, đề xuất công tác đầu tư cơ sở vật chất trường học, đáp ứng yêu cầu cơ bản cho các hoạt động giáo dục của nhà trường; được công nhận và duy trì các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

- Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường; chủ trì tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường theo các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu đề ra. Chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

8. Các Ban chỉ đạo (*xây dựng trường chuẩn quốc gia, Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục và các ban chỉ đạo được thành lập theo chức năng, nhiệm vụ công việc*):

Tăng cường các giải pháp huy động học sinh ra lớp đảm bảo duy trì vững chắc

kết quả phổ cập giáo dục; thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kiểm định chất lượng - xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

9. Các thôn và đơn vị có liên quan đóng trên địa bàn xã:

- Tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân tham gia quá trình thực hiện Nghị quyết, phát triển giáo dục trên địa bàn xã. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng gia đình, dòng họ và xã hội học tập; chăm lo, làm tốt công tác giáo dục tại gia đình và cộng đồng dân cư;

- Vận động các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia công tác xã hội hóa, giáo dục trẻ em và thanh thiếu niên theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, thẩm quyền có liên quan trong quá trình thực hiện.

10. Đề nghị UB.MTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội và các ngành liên quan:

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị phối hợp với UBND xã trong việc giám sát quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân tham gia quá trình thực hiện Nghị quyết, phát triển giáo dục trên địa bàn xã.

- Hội khuyến học xã: Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng gia đình, dòng họ và xã hội học tập; chăm lo, làm tốt công tác giáo dục tại gia đình và cộng đồng dân cư; tạo môi trường xã hội lành mạnh cho sự phát triển trẻ em, thanh thiếu niên và hỗ trợ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết và kế hoạch đã đề ra.

- Đề nghị Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã: Tăng cường công tác tuyên truyền; các ngành liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo tổ chức thực hiện kế hoạch đạt kết quả cao nhất./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện (để b/c);
- Phòng GD&ĐT huyện (để b/c);
- Đảng ủy – HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy viên UBND xã;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể xã;
- Các ban, ngành, đơn vị cấp xã;
- 11 thôn; Trạm y tế;
- Hội khuyến học xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Nhân

**Phụ lục 1: CHỈ TIÊU CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG, GIÁO DỤC CẤP MẦM NON
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

STT	Năm học	Tỷ lệ Công tác huy động			Tỷ lệ bán trú	Tỷ lệ SD		Chất lượng GD tỷ lệ đạt	Ghi chú
		NT	MG	5 tuổi		NT	MG		
1	2021-2022	30	98,5	100	83	6.5	6.6	98	
2	2022-2023	31	98,8	100	84	6,0	6,1	98,1	
3	2023-2024	32	99	100	86	5,0	5.6	98,3	
4	2024-2025	33	99,5	100	88	5,0	5,1	98,4	
5	2025-2026	34	99,8	100	90	4.5	5,0	98,5	

Phụ lục 2: CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG HỌC SINH BẬC TIỂU HỌC GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

Năm học	Tiếng việt		Toán		Tiếng Anh		Phẩm chất, năng lực	
	HTT	CHT	HTT	CHT	HTT	CHT	Tốt	Cần cố gắng
2021-2022	42.2%	Dưới 1%	44%	Dưới 1%	25%	Dưới 1%	41%	Dưới 1%
2022-2023	46.7%	Dưới 1%	48%	Dưới 1%	34%	Dưới 1%	42%	Dưới 1%
2023-2024	51.2%	Dưới 1%	52%	Dưới 1%	43%	Dưới 1%	43%	Dưới 1%
2024-2025	55.7%	Dưới 1%	56%	Dưới 1%	52%	Dưới 1%	44%	Dưới 1%
2025-2026	60.2%	Dưới 1%	60%	Dưới 1%	60%	Dưới 1%	45%	Dưới 1%

Phụ lục 3 : CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

STT	Năm học	Số lớp	Số học sinh	Chất lượng đại trà								Chất lượng mũi nhọn			Kết quả thi vào lớp 10			
				Học lực				Hành kiểm				HS giỏi tỉnh		HS giỏi huyện	Toán	Văn	Tiếng Anh	Điểm TB
				Giỏi	Khá	TB	Yếu	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Số giải	Xếp thứ					
1	2021-2022	13	474	8.5	35	54,1	2.4	84.5	14.2	1.3	0	22	20/27	341	4.2	4.7	4.6	4.50
2	2022-2023	13	485	9.4	36	52,3	2.3	84.6	14.2	1.2	0	24	19/27	353	4.4	4.9	4.8	4.70
3	2023-2024	14	531	10.2	37	50,6	2.2	84.7	14.1	1.2	0	27	18/27	361	4.6	5.2	5.1	4.97
4	2024-2025	14	532	11.1	38	48,9	2	84.8	14.1	1.1	0	30	17/27	369	4.8	5.3	5.4	5.17
5	2025-2026	14	578	12	39	47,1	1.9	84.8	14.1	1.1	0	30	15/27	369	5.0	5.4	5.5	5.30

Phụ lục 4: KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 – 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

TT	Tên trường	Lần công nhận gần nhất			Kế hoạch đến năm 2025			Ghi chú
		Tháng	Năm	Mức độ	Xây dựng mới	Công nhận lại	Nâng mức	
1	MN Thượng Ninh	5	2018	1		2023-2024	2024-2025	
2	TH Thượng Ninh	7	2015	1		2022-2023		
3	THCS Thượng Ninh	2	2015	1		2021-2022		

Phụ lục 5: KẾ HOẠCH SẮP XẾP ĐIỂM TRƯỜNG LỄ BẬC TIỂU HỌC, GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

STT	Đơn vị	Hiện trạng số điểm trường	Nội dung, phương án	Lộ trình (Năm học)	Quy mô số điểm sau sắp xếp
1	Tiểu học Thượng Ninh	4	Dồn điểm lễ Đức Thắng về trung tâm (khoảng cách 3-4km)	2023 - 2024	3

Giảm 01 điểm trong giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 6: RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 10 năm 2021 của UBND xã Thượng Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Đơn vị	Danh mục dự án	Hiện trạng công trình, nêu rõ những hạng mục còn thiếu	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư				Năm khởi công & hoàn thành	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó				
								Vốn NSTW, NST	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		
1	Mầm Non Thượng Ninh	Sửa chữa 07 phòng học khu chính MN Thượng Ninh, lát gạch sân trường	Phòng học xuống cấp	Cải tạo	Điểm chính trường MN	Chống xuống cấp	1000	700	200	100	2023	
		Làm công, tường rào, sân vườn khu chính MN Thượng Ninh	Xuống cấp	Xây mới	Khu chính MN Thượng Ninh	Công nhận chuẩn	900	800		100	2023	
2	Tiểu học Thượng Ninh	Xây mới 02 phòng học điểm lẻ Xuân Thượng – TH Thượng Ninh	Thiếu 02 phòng học	Xây mới	Điểm lẻ Xuân Thượng	Công nhận chuẩn	1.100	800	200	100	2022	
		Sửa chữa 04 phòng học (Xuống cấp) điểm lẻ Khe Khoai – TH Thượng Ninh	Phòng học xuống cấp	Cải tạo	Điểm lẻ Khe Khoai - TH	Công nhận chuẩn	500	400		100	2022	
		Xây mới 04 phòng học khu chính TH Thượng Ninh, lát sân khu chính, bổ sung phòng máy tính, 01 nhà vệ sinh	Bổ sung do tăng quy mô	Xây mới	Khu chính	Công nhận chuẩn	1.900	1.200	400	300	2022	
3	THCS Thượng Ninh	Xây mới 03 phòng chức năng; 01 nhà vệ sinh; 01 phòng máy tính THCS Thượng Ninh	Thiếu nhà vệ sinh	Xây mới	Khuôn viên THCS Thượng Ninh	Công nhận chuẩn	1.500	1.100	200	200	2022	